ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 34 /QĐ-UBND	*Yên Bái, ngày 10 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2018

CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2018 trên địa bàn tỉnh Yên Bái.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- TT Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó CT.UBND tỉnh: Nguyễn Chiến Thắng;
- Phó Chánh VP. UBND tỉnh (NC);
- Báo Yên Bái; Đài PT-TH tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KSTTHC.

KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Chiến Thắng

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

KẾ HOẠCH
Rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2018

(Ban hành kèm theo Quyết định số 34 /QĐ-UBND ngày 10 tháng 1 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Kịp thời phát hiện những quy định hành chính có nội dung không cần thiết, các thủ tục hành chính (TTHC) không còn phù hợp, không đáp ứng được các nguyên tắc về quy định TTHC, để kiến nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc hủy bỏ TTHC, quy định có liên quan nhằm cắt giảm chi phí về thời gian, kinh tế của người dân và doanh nghiệp, góp phần cải cách hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh.

2. Yêu cầu

- Công tác rà soát, đánh giá TTHC phải được tiến hành đồng bộ, hiệu quả, đúng thời gian, đảm bảo phải đơn giản hóa và kiến nghị đơn giản hóa các TTHC hiện hành.

- Việc rà soát, đánh giá phải được tiến hành trên cơ sở thống kê, tập hợp đầy đủ các TTHC, các quy định có liên quan đến TTHC cần rà soát, đánh giá để xem xét sự cần thiết, sự phù hợp và các quy định có liên quan đến TTHC được rà soát, đánh giá với mục tiêu quản lý nhà nước và những thay đổi về kinh tế - xã hội và các điều kiện khách quan khác.

- Kết quả rà soát, đánh giá TTHC phải cụ thể, thiết thực, đáp ứng được mục tiêu, yêu cầu cải cách TTHC.

II. PHẠM VI, TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN RÀ SOÁT

1. Phạm vi rà soát

- Thực hiện rà soát, đánh giá tất cả các TTHC đã được Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh công bố, công khai hiện đang còn hiệu lực thi hành.

- Trọng tâm rà soát, đánh giá TTHC, nhóm TTHC, có tần xuất giao dịch cao, các TTHC có liên quan đến cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao chỉ số cải cách hành chính, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh theo Quyết định số 1443/QĐ-UBND ngày 10/8/2015 của Uỷ ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Chương trình hành động "Cải thiện môi trường đầu tư nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI)" tỉnh Yên Bái giai đoạn 2015-2020 và Quyết định số 1255/QĐ-UBND ngày 27/6/2016 về việc ban hành Kế hoạch hành động triển khai thực hiện Nghị quyết số 19-2016/NQ-CP ngày 28/4/2016 về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh Yên Bái hai năm 2016-2017, định hướng đến năm 2020.

2. Trách nhiệm thực hiện rà soát

- Các sở, ban, ngành tiến hành rà soát, đánh giá TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý ngành, lĩnh vực được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật của Chính phủ, Bộ, ngành Trung ương, của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh (theo chức năng nhiệm vụ của ngành), TTHC giữa đơn vị mình với các đơn vị khác, giữa ngành với Uỷ ban nhân dân các cấp.

- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố rà soát, đánh giá TTHC thực hiện trên địa bàn huyện, TTHC giữa các phòng, ban với Uỷ ban nhân dân cấp xã và giữa cấp huyện với các sở, ban, ngành của tỉnh.

- Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn rà soát, đánh giá TTHC thực hiện trên địa bàn xã, TTHC giữa các bộ phận chuyên môn với Ủy ban nhân dân cấp huyện, với các sở, ban, ngành của tỉnh.

III. NỘI DUNG, CÁCH THỨC THỰC HIỆN RÀ SOÁT

1. Nội dung rà soát

- Rà soát, đánh giá TTHC qua phát hiện hoặc theo thông tin phản ánh của cá nhân, tổ chức, còn rườm rà, khó thực hiện, gây cản trở hoạt động sản xuất, kinh doanh của tổ chức kinh tế và đời sống của nhân dân.

- Đối với các TTHC có liên quan chặt chẽ với nhau, kết quả thực hiện TTHC này là tiền đề để thực hiện TTHC tiếp theo, thì việc rà soát, đánh giá cần tiến hành theo nhóm các quy định của TTHC và nhóm các quy định có liên quan đến TTHC được rà soát, đánh giá.

- Rà soát, đánh giá về sự cần thiết, phù hợp, tính hợp lý, hợp pháp của TTHC và các quy định có liên quan đến TTHC với mục tiêu quản lý nhà nước và đáp ứng các nguyên tắc quy định TTHC được quy định tại Điều 7 và Điều 12 của Nghị định số 63/2010/NĐ-CP của Chính phủ và chương V Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ.

- Quá trình rà soát phải chú trọng đến đối tượng chịu sự tác động của TTHC nhằm xây dựng phương án sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ các quy định về TTHC, đảm bảo đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện và cắt giảm chi phí tuân thủ TTHC cho các đối tượng thực hiện TTHC, đồng thời các đơn vị trực tiếp rà soát TTHC nghiên cứu, phát hiện để có những kiến nghị phù hợp đáp ứng được mục tiêu, yêu cầu cải cách TTHC như: kiến nghị việc cắt giảm TTHC, số lượng hồ sơ phải nộp; kiến nghị cắt giảm thời gian giải quyết TTHC; loại bỏ những thủ tục yêu cầu điều kiện không đạt được mục tiêu đặt ra, bất hợp lý làm tăng chi phí tuân thủ TTHC; giảm tần suất thực hiện TTHC…

- Kiến nghị loại bỏ những TTHC không cần thiết, không xác định được mục tiêu rõ ràng hoặc khi thực hiện không đạt các mục tiêu đề ra, TTHC không phù hợp với các điều kiện kinh tế - xã hội hiện nay; kiến nghị loại bỏ các thủ tục "con"; chỉ áp dụng phương thức đối chiếu bản chính không công chứng, chứng thực giấy tờ công dân trong giải quyết TTHC (trừ 1 số trường hợp khác), loại bỏ xác nhận thực sự không cần thiết trong hồ sơ, giấy tờ, loại bỏ yêu cầu cung cấp các hồ sơ, giấy tờ có thông tin mà cơ quan hành chính đã có trong hồ sơ lưu…

2. Cách thức rà soát

2.1. Rà soát, đánh giá từng TTHC (thực hiện theo hướng dẫn tại Điều 25 Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ).

- Rà soát, đánh giá sự cần thiết của TTHC và các quy định có liên quan đến TTHC.

- Rà soát, đánh giá tính hợp lý của TTHC.

- Rà soát, đánh giá tính hợp pháp của TTHC.

- Tính toán chi phí tuân thủ TTHC.

2.2. Rà soát, đánh giá nhóm TTHC (thực hiện theo hướng dẫn tại Điều 26 Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ).

- Lập sơ đồ nhóm TTHC

- Rà soát, đánh giá TTHC.

2.3. Tính chi phí tuân thủ TTHC (thực hiện theo hướng dẫn tại Điều 27 Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ).

- Tính chi phí khi rà soát, đánh giá TTHC.

- Nguyên tắc tính chi phí tuân thủ.

- Cách tính chi phí tuân thủ TTHC.

- Cách xác định các loại chi phí cụ thể để tính chi phí tuân thủ TTHC.

- TTHC có chi phí phù hợp khi tổng chi phí của TTHC đó trong một năm là thấp nhất.

2.4. Tổng hợp, phân tích, đánh giá chất lượng và báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Báo cáo kết quả rà soát, đánh giá TTHC của các sở, ban, ngành, Uỷ ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Uỷ ban nhân dân các xã, phường, thị trấn (gồm: nội dung phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính và các sáng kiến cải cách thủ tục hành chính; lý do; chi phí cắt giảm khi đơn giản hóa; kiến nghị thực thi) đã được đơn vị phê duyệt gửi về Văn phòng Uỷ ban nhân dân tỉnh trước ngày 15/8/2018 để đánh giá chất lượng, tổng hợp, xây dựng dự thảo báo cáo và quyết định phương án đơn giản hóa TTHC trình Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh.

3. Danh mục các TTHC thực hiện rà soát, đánh giá năm 2018 *(có bảng danh mục chi tiết kèm theo)*

Ngoài các nội dung, danh mục rà soát theo kế hoạch này các sở, ban, ngành, Uỷ ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Uỷ ban nhân dân các xã, phường, thị trấn chủ động xây dựng kế hoạch cụ thể tổ chức rà soát, đánh giá thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết, đề xuất phương án đơn giản hóa, sáng kiến cải cách thủ tục hành chính theo quy định.

Thời gian thực hiện từ quý I/2018 đến trước ngày 15/8/2018.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành, Uỷ ban nhân dân cấp huyện, Uỷ ban nhân dân cấp xã

Giám đốc các sở, Thủ trưởng, ban, ngành, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân các xã, phường, thị trấn có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện, xây dựng kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC bảo đảm đúng quy trình và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh về tiến độ, thời gian thực hiện, chất lượng kết quả rà soát, đánh giá TTHC.

1.1 Các sở, ban, ngành

a) Căn cứ nội dung kế hoạch này và thực tế tình hình giải quyết thủ tục hành chính tại đơn vị các sở, ban, ngành thuộc Uỷ ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch cụ thể và tổ chức thực hiện rà soát, đánh giá TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết.

b) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh khi nhận được đề nghị phối hợp hoặc tham gia ý kiến về nội dung rà soát, đánh giá các TTHC liên quan đến thẩm quyền quản lý ngành, lĩnh vực.

c) Xây dựng dự thảo các văn bản quy phạm pháp luật để thực thi phương án đơn giản hóa TTHC được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt (nếu có).

d) Thời hạn thực hiện: Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC năm 2018 của các sở, ban, ngành gửi về Văn phòng Uỷ ban nhân dân tỉnh để tổng hợp trong tháng 2 năm 2018; Báo cáo kết quả rà soát, đánh giá TTHC gửi về Văn phòng Uỷ ban nhân dân tỉnh trước ngày 15/8/2018 để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

1.2. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

a) Căn cứ nội dung Kế hoạch này và thực tế tình hình giải quyết thủ tục hành chính tại địa phương, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố xây dựng Kế hoạch cụ thể và tổ chức thực hiện rà soát, đánh giá TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện; chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã xây dựng kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC năm 2018.

b) Phối hợp với các sở, ban, ngành thành phố khi nhận được đề nghị phối hợp hoặc tham gia ý kiến về nội dung rà soát, đánh giá các TTHC liên quan đến thẩm quyền giải quyết.

c) Thời hạn thực hiện: Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC năm 2018 của Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố gửi về Văn phòng Uỷ ban nhân dân tỉnh để tổng hợp trong tháng 2 năm 2018; Báo cáo kết quả rà soát, đánh giá TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã gửi về Văn phòng Uỷ ban nhân dân tỉnh trước ngày 15/8/2018 để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Văn phòng Ủy ban ban nhân dân tỉnh

- Theo dõi, đôn đốc kiểm tra, hướng dẫn nghiệp vụ rà soát, đánh giá TTHC cho các đơn vị; tham gia vào việc rà soát, đánh giá tác động của các quy định hành chính khi cần thiết.

- Xem xét, đánh giá, kiểm soát chất lượng các biểu mẫu, bảng tổng hợp của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp, tổng hợp báo cáo Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh; trả lại và đề nghị các đơn vị rà soát, đánh giá lại nếu kết quả không đạt yêu cầu hoặc rà soát, đánh giá mang tính hình thức khác.

- Tổng hợp kết quả rà soát, đánh giá TTHC của các sở, ban, ngành, Uỷ ban nhân dân cấp huyện, Uỷ ban nhân dân cấp xã và xây dựng dự thảo báo cáo, quyết định phương án đơn giản hóa TTHC trình Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh gửi cơ quan có thẩm quyền và các Bộ, ngành có liên quan trước ngày 15/9/2018.

Trên đây là Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, yêu cầu các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Văn phòng Uỷ ban nhân dân tỉnh để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo giải quyết./.

KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Chiến Thắng

DANH MỤC CÁC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ NĂM 2018

(Ban hành kèm theo Quyết định số 54 /QĐ-UBND ngày 10 tháng 1 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái)

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện rà soát		Thời gian thực hiện rà soát	
			Chủ trì	Phối hợp	Bắt đầu	Hoàn thành
Thủ tục hành chính của Sở Y tế						
1	Cấp đổi giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	An toàn thực phẩm	Sở Y tế	Cơ quan có liên quan	Quý I/2018	10/8/2018
2	Cấp đổi giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống cho các đối tượng được quy định tại Khoản 1 Điều 5 Thông tư 47/2014/TT-BYT ngày 11 tháng 12 năm 2014	An toàn thực phẩm	Sở Y tế	Cơ quan có liên quan	Quý I/2018	10/8/2018
Thủ tục hành chính của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn						
1	Xác nhận nội dung quảng cáo thực phẩm lần đầu	Quản lý Chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Cơ quan có liên quan	Quý I/2018	10/8/2018
2	Xác nhận lại nội dung quảng cáo thực phẩm	Quản lý Chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Cơ quan có liên quan	Quý I/2018	10/8/2018
3	Cấp Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm	Quản lý Chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản	Sở Nông nghiệp và Phát triển	Cơ quan có liên quan	Quý I/2018	10/8/2018

			nông thôn			
4	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản	Quản lý Chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Cơ quan có liên quan	Quý I/2018	10/8/2018
5	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản (Trường hợp trước 06 tháng tính đến ngày Giấy chứng nhận ATTP hết hạn)	Quản lý Chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Cơ quan có liên quan	Quý I/2018	10/8/2018
6	Cấp lại Giấy chúng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản (trường hợp Giấy chứng nhận vẫn còn thời hạn hiệu lực nhưng bị mất, bị hỏng, thất lạc, hoặc có sự thay đổi, bổ sung thông tin trên Giấy chứng nhận)	Quản lý Chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Cơ quan có liên quan	Quý I/2018	10/8/2018
7	Cấp giấy chứng nhận xuất xứ (hoặc Phiếu kiểm soát thu hoạch) cho lô nguyên liệu nhuyễn thể hai mảnh vỏ	Quản lý Chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Cơ quan có liên quan	Quý I/2018	10/8/2018
8	Cấp đổi Phiếu kiểm soát thu hoạch sang Giấy chứng nhận xuất xứ cho lô nguyên liệu nhuyễn thể hai mảnh vỏ	Quản lý Chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Cơ quan có liên quan	Quý I/2018	10/8/2018
Thủ tục hành chính của Sở Xây dựng						
1	Thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật điều chỉnh; thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng/thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng điều chỉnh (trường hợp thiết kế 1 bước)	Hoạt động - xây dựng	Sở Xây dựng	Cơ quan có liên quan	Quý I/2018	10/8/2018

2	Cấp giấy phép xây dựng (giấy phép xây dựng mới, giấy phép sửa chữa, cải tạo, giấy phép di dời công trình) đối với công trình cấp I, II; công trình tôn giáo; công trình di tích lịch sử - văn hóa, tượng đài, tranh hoành tráng được xếp hạng; công trình trên các tuyến, trục đường phố chính trong đô thị; công trình thuộc dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài.	Hoạt động - xây dựng	Sở Xây dựng	Cơ quan có liên quan	Quý I/2018	10/8/2018
3	Cấp/cấp lại *(trường hợp CCHN hết hạn sử dụng)*/cấp chuyển đổi /điều chỉnh, bổ sung nội dung chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III đối với cá nhân hoạt động xây dựng trong các lĩnh vực: Khảo sát xây dựng; Thiết kế quy hoạch xây dựng; Thiết kế xây dựng công trình; Giám sát thi công xây dựng; Kiểm định xây dựng; Định giá xây dựng.	Hoạt động - xây dựng	Sở Xây dựng	Cơ quan có liên quan	Quý I/2018	10/8/2018
4	Cấp/cấp lại/điều chỉnh, bổ sung nội dung chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III đối với: tổ chức khảo sát xây dựng; tổ chức lập quy hoạch xây dựng; tổ chức thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng; tổ chức lập, thẩm tra dự án đầu tư xây dựng; tổ chức quản lý dự án đầu tư xây dựng; tổ chức thi công xây dựng công trình; tổ chức giám sát thi công xây dựng; tổ chức kiểm định xây dựng; tổ chức quản lý, thẩm tra chi phí đầu tư xây dựng.	Hoạt động - xây dựng	Sở Xây dựng	Cơ quan có liên quan	Quý I/2018	10/8/2018
Thủ tục hành chính của Sở Công thương						
1	Cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vận chuyển hàng công nghiệp nguy hiểm	Hóa chất	Sở Công thương	Cơ quan có liên quan	Quý I/2018	10/8/2018
2	Cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn	Hóa chất	Sở Công	Cơ quan có	Quý	10/8/2018

	hóa chất		thương	liên quan	I/2018	
3	Cấp lại Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn hóa chất	Hóa chất	Sở Công thương	Cơ quan có liên quan	Quý I/2018	10/8/2018
4	Cấp Giấy chứng nhận sản xuất hóa chất thuộc Danh mục hoá chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp	Hóa chất	Sở Công thương	Cơ quan có liên quan	Quý I/2018	10/8/2018
5	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận sản xuất hoá chất thuộc Danh mục hoá chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp	Hóa chất	Sở Công thương	Cơ quan có liên quan	Quý I/2018	10/8/2018
6	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hoá chất thuộc Danh mục hoá chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp	Hóa chất	Sở Công thương	Cơ quan có liên quan	Quý I/2018	10/8/2018
7	Cấp Giấy chứng nhận kinh doanh hoá chất thuộc Danh mục hoá chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp	Hóa chất	Sở Công thương	Cơ quan có liên quan	Quý I/2018	10/8/2018
8	Sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận kinh doanh hoá chất thuộc Danh mục hoá chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp	Hóa chất	Sở Công thương	Cơ quan có liên quan	Quý I/2018	10/8/2018
9	Cấp lại Giấy chứng nhận kinh doanh hoá chất thuộc Danh mục hoá chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp	Hóa chất	Sở Công thương	Cơ quan có liên quan	Quý I/2018	10/8/2018
10	Cấp Giấy chứng nhận sản xuất đồng thời kinh doanh hoá chất thuộc Danh mục hoá chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp	Hóa chất	Sở Công thương	Cơ quan có liên quan	Quý I/2018	10/8/2018
11	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận sản xuất đồng thời kinh doanh hoá chất thuộc Danh mục hoá chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong	Hóa chất	Sở Công thương	Cơ quan có liên quan	Quý I/2018	10/8/2018

	ngành công nghiệp					
12	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất đồng thời kinh doanh hoá chất thuộc Danh mục hoá chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp	Hóa chất	Sở Công thương	Cơ quan có liên quan	Quý I/2018	10/8/2018
13	Xác nhận biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất trong lĩnh vực công nghiệp	Hóa chất	Sở Công thương	Cơ quan có liên quan	Quý I/2018	10/8/2018
14	Xác nhận khai báo hóa chất sản xuất	Hóa chất	Sở Công thương	Cơ quan có liên quan	Quý I/2018	10/8/2018
Thủ tục hành chính của Sở Kế hoạch và Đầu tư						
1	Quyết định chủ trương của Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh (đối với dự án không thuộc diện cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư)	Đầu tư tại Việt Nam	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Cơ quan có liên quan	Quý I/2018	10/8/2018
2	Cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư	Đầu tư tại Việt Nam	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Cơ quan có liên quan	Quý I/2018	10/8/2018
3	Cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư	Đầu tư tại Việt Nam	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Cơ quan có liên quan	Quý I/2018	10/8/2018
Thủ tục hành chính của Sở Nội vụ						
1	Thủ tục công nhận ban vận động thành lập hội	Tổ chức phi Chính phủ	Sở Nội vụ	Cơ quan có liên quan	Quý I/2018	10/8/2018
Ngoài việc rà soát các TTHC các lĩnh vực nêu trên, đề nghị các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện và UBND cấp xã tiến hành rà soát, đánh giá TTHC khác đang thực hiện, phát hiện thấy còn có những TTHC rườm rà, gây khó khăn cho cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp trong quá trình giải quyết, các đơn vị rà soát có trách nhiệm kiến nghị và đưa ra phương án đơn giản hóa						